TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 264/2023/HSST
Ngày: 31-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Anh Đức.
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lê Thị Chí.
2. Bà Châu Thị Lệ.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp – Thư ký Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Trường Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2023, tại Phòng xử án Toà án nhân dân quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh – Số 416/2 đường Dương Quảng Hàm, Phường 5, quận Gò Vấp, Tp. Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 235/2023/HSST ngày 11/9/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 291/2023/QĐXXST-HS ngày 06/10/2023, đối với các bị cáo:

1/Nguyễn Minh Đ; Sinh năm 1977, tại tỉnh X23; Nơi cư trú: Số X1, lô X2, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H4 và bà Nguyễn Thị Đ2; Vợ Phạm Thị Kim T6, sinh năm 1980, có 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

2/Lê Công T; Sinh năm 1980, tại tỉnh Thanh Hóa; Hộ khẩu thường trú: Xã Xuân Sinh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa; Nơi cư trú: Hẻm X6 Đường số X7 ấp X8, xã X9, huyện X10, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Công T8 và bà Đỗ Thị T9; Vợ Nguyễn Thị H5, sinh năm 1984, có 02 con lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

3/Huỳnh Ngọc V; Sinh năm 1993, tại tỉnh X14; Hộ khẩu thường trú: Khu phố X11, thị trấn X12, huyện X13, tỉnh X14; Nơi cư trú: Kiot 01, lô N, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn B3 và bà Lê Thị T10; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

4/Đặng Hoàng Thái B; Sinh năm 1994, tại tỉnh X18; Hộ khẩu thường trú: Ấp X15, xã X16, huyện X17, tỉnh X18; Nơi cư trú: Kiot 01, lô N, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đặng Tiến D2 và bà Nguyễn Thị Hoàng Y31; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

5/Huỳnh Văn Trường S; Sinh năm 1996, tại tỉnh X23; Hộ khẩu thường trú: Số X19, tổ 1, ấp X20, xã X21, huyện X22, tỉnh X23; Nơi cư trú: Kiot 01, lô N, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn B4 và bà Võ Thị V2; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

6/Phạm Đình N; Sinh năm 1989, tại tỉnh X14; Hộ khẩu thường trú: Ấp 3, xã X14, huyện X13, tỉnh X14; Nơi cư trú: X24 lô X2, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phạm Văn C4 và bà Trần Thị H6; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 (có mặt).

7/Trần Khoa B2; Sinh ngày 24/01/2004, tại tỉnh X27; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 2, phường X25, thị xã X26, tỉnh X27; Nơi cư trú: Số X28 đường X29, KP5, phường X30, quận Y1, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Khoa Đ9 và bà Huỳnh Thị Như V3; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

8/Nguyễn Ngọc H; Sinh năm 2003, tại tỉnh Y4; Hộ khẩu thường trú: Xóm X5, thôn X5, xã Y2, huyện Y3, tỉnh Y4; Nơi cư trú: Số 5 đường Nguyễn Quang B6, Phường 13, quận Z1, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ

học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Ng và bà Đinh Thị L2; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

9/Lê Quang T; Sinh năm 2003, tại tỉnh Y4; Hộ khẩu thường trú: Xóm 1, Thôn X5, xã Y2, huyện Y3, tỉnh Y4; Nơi cư trú: Số Y5 đường Y6, Phường 6, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Viết Ng2 và bà Trần Thị L3; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

10/Võ Nguyên T2; Sinh năm 2003, tại tỉnh Y9; Hộ khẩu thường trú: Tổ 30, khu phố 4, phường Y7, thành phố Y8, tỉnh Y9; Nơi cư trú: Số Y10 đường Y11 , Phường X19, quận Y12, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Trí Nh và bà Trần Thị T12; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

11/Đỗ Phú T3; Sinh năm 2003, tại tỉnh Y15; Hộ khẩu thường trú: Tổ 4, ấp X8, xã Y13, huyện Y14, tỉnh Y15; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Đỗ Văn Kh và bà Đ3 Thị Huỳnh Nh3; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

12/Trần Duy C; Sinh năm 2003, tại tỉnh Y4; Hộ khẩu thường trú: Thôn X5, xã Y2, huyện Y3, tỉnh Y4; Nơi cư trú: Số Y5 đường Y6, Phường 6, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Duy Kh4 và bà Trần Thị Út H7; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/10/2022 đến ngày 01/11/2022 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

13/Lê Văn H2; Sinh năm 1990, tại tỉnh Y19; Hộ khẩu thường trú: Ấp Y16, xã Y17, huyện Y18, tỉnh Y19; Nơi cư trú: Y20 đường Y21, phường Y22, quận Y23, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 5/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Văn Đức và bà Nguyễn Thị Hồng Ph; Vợ Khúc Thị Nh6, có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/8/2023 (có mặt).

14/Nguyễn Quốc C2; Sinh năm 2002, tại tỉnh X27; Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 5, phường X25, thị xã X26, tỉnh X27; Nơi cư trú: Số Y24 Đường số 2, phường Y25, thành phố Y26, Tp. Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Trần H8 và bà Nguyễn Thị T14; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/8/2023 đến ngày 06/9/2023 thay đổi biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi trú. (Bị cáo tại ngoại có mặt).

-Người bào chữa của bị cáo Lê Quang T:
Ông Nguyễn Tấn T4 - thuộc Đoàn Luật sư Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).
Địa chỉ: Số 6/26 Đường số 20, phường Y27, Tp. Y26, Tp. Hồ Chí Minh.

-Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Quốc C2:
Ông Trần Văn G - thuộc Đoàn Luật sư Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).
Địa chỉ: Số 19 khu phố 3B, phường Y28, Quận Y29, Tp. Hồ Chí Minh.

-Người bào chữa của bị cáo Lê Văn H2:
1/Trần Quang T5 - thuộc Đoàn Luật sư Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).
2/ Bà Bùi Thị Trinh H3 - thuộc Đoàn Luật sư Tp. Hồ Chí Minh (có mặt).
Địa chỉ: Tầng trệt số 19 Y30, Phường X5, quận Z1, Tp. Hồ Chí Minh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Phạm Thị Kim T6, sinh năm 1982 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 014A, lô X2, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh.

2/Bà Phạm Thị L, sinh năm 1969 (Vắng mặt).
Địa chỉ: Số 116 đường Z2, Phường 5, quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/Bà Phạm Thị Kim T7, sinh năm 1992 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 002A, lô N01, Chung cư X3 đường X4, Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh.

4/Ông Nguyễn Vũ C3, sinh năm 2003 (Có mặt).
Địa chỉ: Số 27/5 đường Z3, Phường 1, quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng gần 05 giờ ngày 22/10/2022, chị Phạm Thị Kim T7 (sinh năm: 1992, cư trú: 002A Lô N01, Chung cư X3, X4, Phường X5, quận G9) đang ngồi nhậu với chủ và nhân viên quán Ốc đêm X3 (địa chỉ số Kiot 1, chung cư X3, đường X4, phường X5, quận G9) thì đi vào nhà vệ sinh nôn ói, sau đó nhân viên trong quán kêu bà Phạm Thị L là nhân viên lao công của quán vào dọn dẹp.

Sau khi dọn dẹp xong bà L đi ra trước nói "Ăn nhậu được thì ăn nhậu không thì thôi chứ nôn ói nhiều như vậy ai dọn" lúc đó có nhân viên trong quán phàn nàn bà Phạm Thị L. Sau đó, bà Phạm Thị L ra trước quán phân trần với nhóm khách của Trần Khoa B2 đang nhậu thì Nguyễn Minh Đ là chủ quán ra nói với bà L có gì vào trong nói chuyện chứ không làm phiền khách. Lúc này từ bên trong quán Lê Công T là đầu bếp của quán đi ra cự cãi với nhóm của Trần Khoa B2 và chửi "Giờ tụi mày muốn gì" thì bị Trần Khoa B2 dùng 01 ly uống bia bằng thủy tinh đánh trúng mặt Lê Công T, ngay lúc này giữa nhân viên của quán Ốc đêm X3 gồm: Nguyễn Minh Đ, Lê Công T, Huỳnh Văn Trường S, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Ngọc V, Lê Văn H2 và nhóm của Trần Khoa B2 gồm: Trần Khoa B2, Lê Quang T, Nguyễn Ngọc H, Đỗ Phú T3, Nguyễn Quốc C2, Võ Nguyên T2 và Trần Duy C lao vào rượt đuổi, đánh nhau bằng hung khí là dao, cây sắt, gậy gỗ, cây gắp than, vỏ chai bia làm thương tích cho Lê Văn H2, Nguyễn Vũ C3, Lê Công T.

Quá trình điều tra, các bị can đã khai nhận hành vi phạm tội như sau:

Nhóm bị can Nguyễn Minh Đ, Lê Công T, Huỳnh Văn Trường S, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Ngọc V, Phạm Đình N, Lê Văn H2 (nhân viên nhóm ốc đêm X3) khai nhận: vào khoảng gần 05 giờ ngày 22/10/2022 khi Huỳnh Văn Trường S, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Ngọc V đang ngồi nhậu bên hông quán của quán Ốc đêm X3 cùng Nguyễn Minh Đ thì giữa Huỳnh Ngọc V có cự cãi với bà Phạm Thị L lao công trong quán, sau đó bà Phạm Thị L ra trước quán phàn nàn với khách nhậu thì Nguyễn Minh Đ đi ra nói chuyện với bà Phạm Thị L, tiếp theo Lê Công T cũng đi ra. Khoảng 01-02 phút sau khi cự cãi Trần Khoa B2 dùng ly uống bia bằng thủy tinh đánh vào đầu Lê Công T chảy máu, thấy vậy Nguyễn Minh Đ, Lê Công T, Huỳnh Vũ Trường S, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Ngọc V, Lê Văn H2 dùng hung khí là dao, cây sắt, gậy gỗ, cây gắp than, vỏ chai bia....lao vào rượt đuổi đánh nhau với nhóm của Trần Khoa B2. Riêng Phạm Đình N đang ngủ trên phòng ở Lô X2, Chung cư X3, đường X4, Phường X5, quận G9 nghe có tiếng ồn ào dưới đường nên ra cửa sổ nhìn thì thấy trong quán Ốc đêm X3 có đánh nhau nên chạy xuống xem. Khi xuống đến trước quán Ốc đêm X3 Phạm Đình N thấy Nguyễn Minh Đ (là anh rể N) cùng nhân viên của quán đang đánh nhau với nhiều người khách lạ nên vào bếp lấy cây kéo sắt để trên bàn chạy ra vị trí gần nhà vệ sinh phía sau quán Ốc đêm X3 Phạm Đình N thấy 01 người to con mặc áo ca rô đen trắng cầm cây nên rượt đánh người khác nên dùng kéo chạy theo đâm vào lưng và ngực của người này khoảng 03-04 cái, khi đâm xong Phạm Đình N phát hiện người mình vừa đâm là Lê Văn H2 là nhân viên cũ của quán nên dừng lại. Lúc này, Phạm Đình N nhìn thấy Nguyễn Minh Đ đang đánh một thanh niên mặt mặc áo thun đen ngắn tay đội kết màu đen nên chạy lại dùng kéo đâm trúng bụng người này 01 cái rồi đuổi đi không đâm nữa. Sau đó, Phạm Đình Nam ném cây kéo đi (không nhớ rõ ném ở đâu), rồi lên phòng ngủ tiếp. Sau khi, nhóm của Trần Khoa B2 bỏ chạy thì nhóm của Nguyễn Minh Đ đưa Lê Công T và Lê Văn H2 đi cấp cứu.

Nhóm bị can Trần Khoa B2, Lê Quang T, Nguyễn Ngọc H, Đỗ Phú T3, Nguyễn Quốc C2, Võ Nguyên T2 và Trần Duy C (khách đến nhậu) khai nhận:

khoảng 02 giờ ngày 22/10/2022, Trần Khoa B2 cùng nhóm bạn gồm Lê Quang T, Nguyễn Ngọc H, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Nguyễn Vũ C3, Nguyễn Quốc C2, Võ Nguyên T2, Linh (không rõ nhân thân lai lịch) và một số bạn nữ đến quán Ốc đêm X3, trên đường X4, Phường X5, quận G9 để ăn khuya. Đến khoảng 04 giờ 30 ngày 22/10/2022, Nguyễn Quốc C2 và Trần Khoa B2 cự cải với Nguyễn Minh Đ. Một lúc sau, Lê Công T đi đến bàn của Trần Khoa B2 đang nhậu cự cải với Nguyễn Quốc C2, trong lúc cự cải giữa Nguyễn Quốc C2 với Lê Công T có xô đẩy nhau qua lại. Thấy vậy, Trần Khoa B2 lấy ly thủy tinh dùng uống bia của mình đánh trúng mặt Lê Công T thì nhóm nhân viên quán ốc X3 gồm Nguyễn Minh Đ, Lê Công T, Huỳnh Văn Trường S, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Ngọc V, Phạm Đình N, Lê Văn H2 lao vào đánh nhau với nhóm của Trần Khoa B2. Sau đó, nhóm nhân viên ốc đêm X3 dùng hung khí gồm cây sắt, cây gỗ, dao, kéo... để tấn công, còn nhóm của Trần Khoa gồm Nguyễn Ngọc H, Nguyễn Quốc C2, Trần Khoa B2 dùng ly thủy tinh, chai bia, bàn, ghế đánh trả lại. Lúc này, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Võ Nguyên T2, Nguyễn Vũ C3 đi vệ sinh ra thì thấy giữa nhóm bạn của mình và nhóm nhân viên ốc đêm X3 đang xảy ra đánh nhau. Thấy vậy, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Võ Nguyên T2 dùng đá, cây gỗ, vỏ chai bia... xông vào đánh nhau với nhóm nhân viên quán ốc X3. Hai nhóm rượt đuổi nhau ra phía đường nội bộ bên hông quán ốc X3, bất ngờ Phạm Đình N dùng kéo đâm bị thương Nguyễn Vũ C3 nên cả nhóm của Trần Khoa B2 bỏ chạy, khi bỏ chạy Lê Quang T dùng ghế nhựa ném về phía nhóm nhân viên ốc X3 để giải vây cho nhóm của mình bỏ chạy. Sau khi bỏ chạy về nhà trọ, cả nhóm đưa Nguyễn Vũ C3 đi cấp cứu.

Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mời làm việc đối với chị Phạm Thị Kim T6 là chủ quán "Ốc đêm X3". Qua làm việc chị T6 cho biết: số tài sản bị đập phá trong quán có giá trị không đáng kể, đồng thời các bị can đã cùng nhau khắc phục những thiệt hại của quán nên không có yêu cầu bồi thường, không có yêu cầu truy tố trách nhiệm hình sự đối với số tài sản bị đập phá trong quán.

Gia đình bị cáo Phạm Đình N đã đền bù khắc phục hậu quả, Lê Văn H2 và Nguyễn Vũ C3 đã từ chối giám định thương tích, không có đơn yêu cầu xử lý hình sự.

Trần Khoa B2 cùng các bị cáo trong nhóm đã cùng nhau đền bù khắc phục hậu quả, Lê Công T đã nhận bồi thường, đã từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự.

Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) USB lưu giữ 05 đoạn camera ghi nhận hình ảnh các đối tượng tham gia đánh, chém nhau tại tại quán Ốc đêm, Ki ốt số 1 Chung cư X3, X4, Phường X5, quận G9 ngày 22/10/2022.

- 01 (một) cây cây gắp thức ăn, đồ vật bằng inox màu trắng dài 50cm; 01 (một) cây dao cán nhựa, lưỡi màu trắn dài 30cm; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,1m; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,8m; 01 (một) cây sắt vuông dài 66cm; 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài 53cm (khúc cây tròn dài 47cm, đoạn sắt dài 06cm); 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài khoảng 40cm;

- 01 (một) xe mô tô Future màu đỏ biển số: 67M1-883.67 thu giữ của Đỗ Phú T3; 01 xe mô tô Sirius màu đen-trắng, biển số: 61E1-167.08 thu giữ của Võ Nguyên T2; 01 xe mô tô Airblade màu đen-đỏ, biển số: 54S3-118.21 thu giữ của Trần Duy C; 01 xe mô tô Wave màu đỏ-vàng, biển số: 93F8-9491 thu giữ của Nguyễn Hoài Linh; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, có số sê ri F2LFHR0D3Y đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone XS Max có số sê ri G6TYF2WRKPHC đã qua sử dụng.

Tại bản cáo trạng số 232/CT–VKS-GV ngày 08/9/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Lê Công Tạo, Huỳnh Ngọc V, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Văn Trường S, Phạm Đình N, Trần Khoa B2, Nguyễn Ngọc H, Lê Quang T, Võ Nguyên T2, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Lê Văn H2, Nguyễn Quốc C2 về tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên toà, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tình tiết các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo Đ, Tạo, N, Thái B, H2 có công việc lao động tạo nguồn thu nhập cho gia đình, các bị cáo H, T, T2, T3, C, Khoa B2, C2 là sinh viên đang học tập, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất bộc phát, không có bàn bạc hay dự mưu trước, các bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt:

-Các bị cáo: Nguyễn Minh Đ, Lê Công Tạo, Huỳnh Ngọc V, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Văn Trường S, Nguyễn Ngọc H, Lê Quang T, Võ Nguyên T2, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Lê Văn H2, Nguyễn Quốc C2 từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 04 năm đến 05 năm tính từ ngày tuyên án.

- Các bị cáo: Phạm Đình N, Trần Khoa B2 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thủ thách 05 năm tính từ ngày tuyên án.

Đề nghị xử lý vật chứng:

-Đối với 01 (một) USB lưu giữ 05 đoạn camera ghi nhận hình ảnh các đối tượng tham gia đánh, chém nhau tại tại quán Ốc đêm, Ki ốt số 1 Chung cư X3, X4, Phường X5, quận G9 ngày 22/10/2022. Là chứng cứ của vụ án nên đề nghị lưu theo hồ sơ vụ án.

-Đối với 01 (một) cây gắp thức ăn, đồ vật bằng inox màu trắng dài 50cm; 01 (một) cây dao cán nhựa, lưỡi màu trắng dài 30cm; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,1m; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,8m; 01 (một) cây sắt vuông dài 66cm; 01

(một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài 53cm (khúc cây tròn dài 47cm, đoạn sắt dài 06cm); 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài khoảng 40cm. Là vật chứng vụ án các bị can sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe mô tô Future màu đỏ biển số: 67M1-883.67 thu giữ của Đỗ Phú T3; 01 xe mô tô Sirius màu đen-trắng, biển số: 61E1-167.08 thu giữ của Võ Nguyên T2; 01 xe mô tô Airblade màu đen-đỏ, biển số: 54S3-118.21 thu giữ của Trần Duy C; 01 xe mô tô Wave màu đỏ-vàng, biển số: 93F8-9491 thu giữ của Nguyễn Hoài Linh; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, có số sê ri F2LFHR0D3Y đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone XS Max có số sê ri G6TYF2WRKPHC đã qua sử dụng. Không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận và không xét lại.

-Ông Nguyễn Tấn T4 là người bào chữa của bị cáo Lê Quang T trình bày ý kiến: Thống nhất về tội danh theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị xem xét vai trò, tính chất hành vi của bị cáo T, đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo T là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, từ đó áp dụng hình phạt dưới khung theo Điều 54 và khoản 1, Điều 318 của Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tiền hoặc hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

-Ông Trần Văn G là người bào chữa của bị cáo Nguyễn Quốc C2 trình bày ý kiến: Thống nhất về tội danh theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo C2 là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, từ đó áp dụng hình phạt dưới khung theo Điều 54 và khoản 1, Điều 318 của Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội.

-Bà Bùi Thị Trinh Hoa là người bào chữa của bị cáo Lê Văn H2 trình bày ý kiến: Thống nhất về tội danh theo đề nghị của Viện kiểm sát. Đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo C2 là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xem xét hoàn cảnh của bị cáo có con bị bệnh, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hiểu biết về pháp luật hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt chưa vi phạm pháp luật, từ đó áp dụng hình phạt dưới khung theo Điều 54 và khoản 1, Điều 318 của Bộ luật Hình sự và áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm, trở thành công dân có ích cho xã hội. Không đề nghị xem xét hành vi của bị cáo Phạm Đình N gây thương tích cho bị cáo Lê Văn H2.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, thẩm vấn tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Lời khai nhận tội của các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Lê Công Tạo, Huỳnh Ngọc V, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Văn Trường S, Phạm Đình N, Trần Khoa B2, Nguyễn Ngọc H, Lê Quang T, Võ Nguyên T2, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Lê Văn H2, Nguyễn Quốc C2 tại phiên toà phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra về thời gian, địa điểm, hành vi phạm tội cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Các bị cáo thừa nhận hành vi: Vào khoảng 05 giờ ngày 22/10/2023, tại quán "Ốc đêm X3", địa chỉ Kiot 1, chung cư X3, đường X4, phường X5, quận G9, các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Lê Công Tạo, Huỳnh Ngọc V, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Văn Trường S, Phạm Đình N, Trần Khoa B2, Nguyễn Ngọc H, Lê Quang T, Võ Nguyên T2, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Lê Văn H2, Nguyễn Quốc C2 đã có hành vi dùng hung khí gồm cây gỗ, cây gắp đá bằng sắt, ly thủy tinh uống bia, vỏ chai bia, gạch, đá.... rượt đuổi, đánh nhau gây mất trật tự công cộng, ảnh hưởng đến cuộc sống của những người dân quanh khu vực chung cư X3, đường X4, phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã gây huyên náo, xâm hại trật tự công cộng, trật tự an ninh và ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của người dân, đủ căn cứ xác định các bị cáo phạm tội "Gây rối trật tự công cộng" theo quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Việc truy tố, luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Hành vi phạm tội của các bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây xáo trộn đến sinh hoạt bình thường của người dân, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Vì vậy, cần xử lý tương xứng với tính chất hành vi của các bị cáo nhằm giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm nói chung.

[4]. Về tình tiết giảm nhẹ:

[4.1]. Xét thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự, các bị cáo Đại, Tạo, N, Thái B, V, S, H2 có công việc lao động tạo nguồn thu nhập cho gia đình, các bị cáo H, T, T2, T3, C, Khoa B2, C2 là sinh viên đang học tập, bị cáo Phạm Đình N thời gian tạm giam từ ngày 17/11/2022 đến nay cũng đủ tác dụng, bị cáo Lê Văn H2 có hoàn cảnh khó khăn có con bị bệnh, các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội có tính chất bộc phát, không có bàn bạc hay dự mưu trước, các

bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận G9, Tp. Hồ Chí Minh và các luật sư bào chữa về xem xét các tình tiết giảm nhẹ và cho bị cáo được hưởng án treo là có căn cứ.

[4.2]. Đối với ý kiến của các Luật sư bào chữa đề nghị áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo C2 là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo điểm i, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xét thấy, các bị cáo phạm tội lần đầu có khung hình phạt từ 02 năm đến 07 năm tù, xét tính chất, mức độ hành vi, tác hại các bị cáo gây ra cho xã hội nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ là phạm tội lần đầu theo đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp, ý kiến của các Luật sư là không có cơ sở xem xét chấp nhận.

[4.3]. Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy áp dụng hình phạt tù nhưng cho bị cáo hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với các bị cáo cũng có tác dụng, để các bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm và trở thành công dân có ích cho xã hội nên áp dụng điểm s, khoản 1, khoản 2, Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi , bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[5]. Đối với các tài sản bị đập phá tại quán "Ốc đêm X3". Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành mời làm việc đối với chị Phạm Thị Kim T6 là chủ quán "Ốc đêm X3". Qua làm việc chị T6 cho biết: số tài sản bị đập phá trong quán có giá trị không đáng kể, đồng thời các bị cáo đã cùng nhau khắc phục những thiệt hại của quán nên không có yêu cầu bồi thường, không có yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với số tài sản bị đập phá trong quán. Do đó, không có căn cứ để xử lý các bị cáo về hành vi nêu trên. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[6]. Đối với Nguyễn Vũ C3 không thừa nhận việc tham gia đánh nhau ngày 22/10/2022 tại quán Ốc đêm X3 mà chỉ rượt theo nhóm các bị can Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Võ Nguyên T2 ra đường nội bộ phía sau quán với mục đích là can ngăn, không tham gia đánh nhau, chửi bới, ném chai bia hay các vật khác. Các bị cáo Đỗ Phú T3, Lê Quang T, Trần Duy C, Trần Khoa B2, Võ Nguyên T2, Nguyễn Ngọc H và những người liên quan không xác định được ngày 22/10/2022 Nguyễn Vũ C3 có tham gia đánh nhau với nhân viên quán Ốc đêm X3 hay không. Hình ảnh camera tại hiện trường vụ án không ghi nhận được hình ảnh Nguyễn Vũ C3 tham gia đánh nhau, gây mất trật tự công cộng. Do đó, không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Vũ C3. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[7]. Đối với hành vi bị cáo Phạm Đình N dùng kéo đâm gây thương tích cho Lê Văn H2 và Nguyễn Vũ C3. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa đủ căn cứ xác định gia đình bị cáo Phạm Đình N đã đền bù khắc phục hậu quả, Lê Văn H2 và Nguyễn Vũ C3 đã nhận bồi thường, đã từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Phạm Đình N về hành vi này. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất hành vi của bị cáo.

[8]. Đối với hành vi Trần Khoa B2 dùng ly uống bia bằng thủy tinh đánh vào đầu Lê Công Tạo. Xét thấy, quá trình điều tra và tại phiên tòa đủ căn cứ xác định bị cáo Trần Khoa B2 cùng các bị cáo trong nhóm đã cùng nhau đền bù khắc phục hậu quả, Lê Công Tạo đã nhận bồi thường, đã từ chối giám định thương tích, không có yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự. Do đó, không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự đối với Trần Khoa B2 về hành vi này. Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết. Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cũng xem xét tính chất hành vi của bị cáo.

[9]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra các bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án đã tự thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, không làm phát sinh trách nhiệm dân sự tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng:

[10.1]. Đối với 01 (một) USB lưu giữ 05 đoạn camera ghi nhận hình ảnh các đối tượng tham gia đánh, chém nhau tại tại quán Ốc đêm, Ki ốt số 1 Chung cư X3, X4, Phường X5, quận G9 ngày 22/10/2022. Xét thấy, là chứng của vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án (Đã kèm theo hồ sơ vụ án)

[10.2]. Đối với 01 (một) xe mô tô Future màu đỏ biển số: 67M1-883.67 thu giữ của Đỗ Phú T3; 01 xe mô tô Sirius màu đen-trắng, biển số: 61E1-167.08 thu giữ của Võ Nguyên T2; 01 xe mô tô Airblade màu đen-đỏ, biển số: 54S3-118.21 thu giữ của Trần Duy C; 01 xe mô tô Wave màu đỏ-vàng, biển số: 93F8-9491 thu giữ của Nguyễn Hoài Linh; 01 (một) điện thoại Iphone 12 Promax, có số sê ri F2LFHR0D3Y đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone 7 Plus, đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại Iphone XS Max có số sê ri G6TYF2WRKPHC đã qua sử dụng. Không liên quan đến hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là đúng theo quy định của pháp luật.

[10.3]. Đối với 01 (một) cây gắp thức ăn, đồ vật bằng inox màu trắng dài 50cm; 01 (một) cây dao cán nhựa, lưỡi màu trắng dài 30cm; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,1m; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,8m; 01 (một) cây sắt vuông dài 66cm; 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài 53cm (khúc cây tròn dài 47cm, đoạn sắt dài 06cm); 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài khoảng 40cm. Là vật chứng vụ án các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

[11]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12]. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Minh Đ, Lê Công Tạo, Huỳnh Ngọc V, Đặng Hoàng Thái B, Huỳnh Văn Trường S, Phạm Đình N, Trần Khoa B2, Nguyễn

Ngọc H, Lê Quang T, Võ Nguyên T2, Đỗ Phú T3, Trần Duy C, Lê Văn H2, Nguyễn Quốc C2 phạm tội "Gây rối trật tự công cộng".

- Căn cứ điểm b, khoản 2, Điều 318; điểm s, khoản 1, khoản 2; Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh Đ 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Minh Đ cho Ủy ban nhân dân Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Lê Công Tạo 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Công Tạo cho Ủy ban nhân dân xã X9, huyện X10, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc V 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Ngọc Vinh cho Ủy ban nhân dân Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Đặng Hoàng Thái B 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đặng Hoàng Thái B cho Ủy ban nhân dân Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Huỳnh Văn Trường S 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Huỳnh Vũ Trường S cho Ủy ban nhân dân Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Phạm Đình N 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Phạm Đình N cho Ủy ban nhân dân Phường X5, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Trần Khoa B2 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Khoa B2 cho Ủy ban nhân dân phường X30, quận Y1, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Ngọc H cho Ủy ban nhân dân Phường 13, quận Z1, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Lê Quang T 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Quang T cho Ủy ban nhân dân Phường 6, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Võ Nguyên T2 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Võ Nguyên T2 cho Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Y12, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Đỗ Phú T3 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đỗ Phú T3 cho Ủy ban nhân dân xã Y13, huyện Y14, tỉnh Y15 để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Trần Duy C 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Trần Duy C cho Ủy ban nhân dân Phường 6, quận G9, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Lê Văn H2 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lê Văn H2 cho Ủy ban nhân dân phường Y22, quận Y23, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

+Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc C2 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Quốc C2 cho Ủy ban nhân dân phườngY25, thành phố Y26, Tp. Hồ Chí Minh để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

- Căn cứ Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Hội đồng xét xử tuyên bố trả tự do cho các bị cáo Phạm Đình N, Lê Văn H2 ngay tại phiên tòa nếu các bị cáo không bị giam giữ về một tội phạm nào khác.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Đã giải thích chế định án treo).

- Căn cứ Điều 46, Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội:

+Tịch thu tiêu hủy 01 (một) cây gắp thức ăn, đồ vật bằng inox màu trắng dài 50cm; 01 (một) cây dao cán nhựa, lưỡi màu trắng dài 30cm; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,1m; 01 (một) cây sắt vuông dài 1,8m; 01 (một) cây sắt vuông dài 66cm; 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài 53cm (khúc cây tròn dài 47cm, đoạn sắt dài 06cm); 01 (một) khúc cây đầu có gắn đoạn sắt dài khoảng 40cm.

(Theo Phiếu nhập kho số: 177/PNK ngày 30/8/2023 của Công an quận G9, Tp. Hồ Chí Minh).

Buộc mỗi bị cáo nộp 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế theo quy định tại Điều 6, Điều 7, 7a, 7b, Điều 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014, thời hiệu thi hành được thực hiện tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008, sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G9;
- Công an quận G9;
- Trại giam nơi giam bị cáo;
- Cơ quan Thi hành án dân sự quận G9;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu VP, HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Anh Đức

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Anh Đức